

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 121 - Con Đức Chúa Trời đến thế gian để cứu những sự đã mất.

Ma-thi-ơ 18:10-11: **Hãy giữ mình đừng khinh để một đứa nào trong những đứa trẻ này; vì ta bảo các người, các thiên sứ của chúng nó trên trời thường thấy mặt Cha ta, là Đấng ở trên trời. Vì Con người đã đến cứu sự đã mất.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹⁰Take heed^{G3708} that ye despise^{G2706} not one^{G1520} of these^{G5130} little^{G3398} ones; for I say^{G3004} unto you, That in heaven^{G3772} their angels^{G32} do always^{G1223-G3956} behold^{G991} the face^{G4383} of my Father^{G3962} which^{G3588} is in heaven^{G3772}. ¹¹For the Son^{G5207} of man^{G444} is come^{G2064} to save^{G4982} that which^{G3588} was lost^{G622}.

Chúng ta đang tiếp tục học Lời Chúa Jêsus phán liên quan đến trách nhiệm của những người tin Chúa cũng như các tội tở của Đức Chúa Jêsus Christ đối với mọi người, cả những người chưa tin Chúa cũng như với những người đã tin Chúa và những người đang giữ chức vụ hầu việc Chúa, và đứa trẻ mà Chúa Jêsus gọi đến và để ở giữa các môn đồ của Ngài làm một ví dụ về hình ảnh mà những người tin Chúa phải trở nên giống như vậy, không phải về tình trạng của thân thể, nhưng là hình ảnh về sự vâng lời và sự tin cậy.

Tin cậy và **vâng lời** là điều mà Đức Chúa Trời muốn những người thuộc về Ngài phải có ở trong lòng mình luôn luôn và mọi người tin Chúa phải tỉnh thức về điều đó.

Thi-Thiên 21:1-13: **Hỡi Đức Giê-hô-va, nhân năng lực Ngài, vua sẽ vui mừng; Tại vì sự cứu rỗi Ngài, người sẽ khoái lạc biết bao! Chúa đã ban cho người điều lòng người ước ao, không từ chối sự gì môi người cầu xin. Vì Chúa lấy phước lành mà đón rước người: Đội trên đầu người mũ triều bằng vàng ròng. Người cầu xin cùng Chúa sự sống, Chúa bèn ban cho người, đến đổi ban cho người ngày lâu dài đời đời vô cùng. Nhờ sự giải cứu của Chúa, người được vinh hiển lớn thay; Chúa mặt cho người sự sang trọng oai nghi. Chúa đặt người làm sự phước đến mãi mãi, khiến người đầy dẫy sự vui mừng trước mặt Chúa. Vì vua tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, nhờ sự nhân từ của Đấng Chí cao, người sẽ không rúng động. Tay Chúa sẽ tìm được các kẻ thù nghịch Chúa; Tay hữu Chúa sẽ kiếm được những kẻ ghét Ngài. Trong lúc Chúa nổi giận, Chúa sẽ làm cho chúng nó như lò lửa hừng; Đức Giê-hô-va sẽ nuốt chúng nó trong khi nổi thịnh nộ, và lửa sẽ thiêu đốt họ đi. Chúa sẽ diệt con cháu chúng nó khỏi mặt đất, và dòng dõi họ khỏi giữa con cái loài người. Vì chúng nó đã toan hại Chúa, sanh mưu kế mà chúng nó không thể làm thành được. Chúa sẽ khiến chúng nó xây lưng, sửa dây cung Chúa lấy mặt chúng nó. Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện Ngài được tôn cao trong sự năng lực Ngài! Thì chúng tôi sẽ ca hát và ngợi khen quyền năng của Ngài.**

Thi-Thiên 21 do vua Đa-vít viết để ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì vua Đa-vít đã để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va trong tất cả mọi hoàn cảnh, ngay cả khi người làm người chăn chiên của cha mình, là Y-sai, thì người cũng đã biết tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, mà đánh đuổi gấu và sư tử, để bảo vệ bầy chiên của cha mình và cũng nhờ biết tin cậy nơi Đức Giê-hô-va mà Đa-vít đã đối diện với kẻ giềnh giàng Gô-li-át và giết hắn không phải bằng gươm dáo, nhưng bằng một viên đá được ném ra bởi cái trình nơi tay mình.

Thi-Thiên 21:7 chép: **Vì vua tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, nhờ sự nhân từ của Đấng Chí cao, người sẽ không rúng động.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁷For the king^{H4428} trusteth^{H982} in the LORD^{H3068}, and through the mercy^{H2617} of the most^{H5945} High^{H5945} he shall not be moved^{H4131}.

Chữ **tin cậy** chép trong câu 7 này, đó là chữ 𐤕𐤁𐤂 - **batach**, số 0982 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự biết giấu mình vào trong nơi ẩn náu, sự tin cậy, sự tín nhiệm, sự tin cách chắc chắn.*

Chữ **sự nhân từ** chép trong câu 21 này, đó là chữ 𐤇𐤒𐤍 - **cheded**, số 2617 ra từ chữ 𐤇𐤒𐤍 - **chacad**, số 2616 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tốt lành, sự thương xót, sự thành tín, sự nhân từ, sự khoan dung, sự chiếu cố, sự che chở;*

Tại sao Đức Chúa Trời lại muốn tuyển dân của Ngài hãy tin cậy nơi Danh Ngài?

Thi-Thiên 21:8-11: **Tay Chúa sẽ tìm được các kẻ thù nghịch Chúa; Tay hữu Chúa sẽ kiếm được những kẻ ghét Ngài. Trong lúc Chúa nổi giận, Chúa sẽ làm cho chúng nó như lò lửa hừng; Đức Giê-hô-va sẽ nuốt chúng nó trong khi nổi thịnh nộ, và lửa sẽ thiêu đốt họ đi. Chúa sẽ diệt con cháu chúng nó khỏi mặt đất, và dòng dõi họ khỏi giữa con cái loài người. Vì chúng nó đã toan hại Chúa, sanh mưu kế mà**

chúng nó không thể làm thành được.

Khi tuyển dân của Đức Chúa Trời tin cậy nơi Danh Đức Giê-hô-va, thì quyền lực của ma quỷ sẽ dùng những kẻ vô tín trong thế gian này dấy lên để toan hại mạng sống của họ, vì ma quỷ là kẻ thù nghịch của Đức Chúa Trời và chúng luôn tìm cách tiêu diệt loài người, cùng phá hoại công việc của Đức Chúa Trời. Nhưng Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng đã biết rõ mọi sự đó và Ngài biết ai là kẻ gian ác, tức là những kẻ không có lòng tin kính Đức Chúa Trời, nhưng lại toan làm những độc ác đối với tuyển dân của Ngài, như vậy, khi kẻ ác dấy lên toan làm hại dân sự của Chúa thì ấy là chúng nó toan hại Đức Chúa Trời vậy và Đức Chúa Trời sẽ nổi cơn thịnh nộ mà tiêu diệt những kẻ đó. Bấy giờ, những người tin cậy nơi Đức Giê-hô-va sẽ nhìn thấy quyền phép và sự thành tín của Ngài mà được vững đức tin và lòng của họ sẽ không bị rung động.

Ê-sai 59:17-19: Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mào trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tối mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; vì Ngài sẽ đến như sông tràn đầy bởi hơi Đức Giê-hô-va thổi giục.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 19 trên như sau: ¹⁹So shall they fear^{H3372} the name^{H8034} of the LORD^{H3068} from the west^{H4628}, and his glory^{H3519} from the rising^{H4217} of the sun^{H8121}. When^{H3588} the enemy^{H6862} shall come^{H935} in like a flood^{H5104}, the Spirit^{H7307} of the LORD^{H3068} shall lift^{H5127} up a standard^{H5127} against him.

Có nghĩa là: *Từ phương tây người ta sẽ kính sợ Danh của Đức Giê-hô-va, và từ phương mặt trời mọc người ta sẽ kính sợ sự vinh hiển của Ngài. Khi kẻ thù nghịch kéo đến như nước lũ, Thân của Đức Giê-hô-va sẽ tôn cao một tiêu chuẩn (ngọn cờ) chống lại hắn (khiến nó phải chạy trốn).*

Thi-Thiên 81:13-16: Ôi! chớ chi dân ta khứng nghe ta! Chớ chi Y-sơ-ra-ên chịu đi trong đường lối ta! Thì chẳng bao lâu ta bắt suy phục các thù nghịch chúng nó, trở tay ta nghịch những cừu địch chúng nó. Những kẻ ghen ghét Đức Giê-hô-va ắt sẽ suy phục Ngài; Song dân ta sẽ còn đến đời đời. Ta sẽ lấy màu mỡ ngũ cốc mà nuôi họ. Và làm cho người được no nê bằng mật ong nơi hòn đá.

Nếu như ngay từ ban đầu, cả A-đam và Ê-va đều khứng nghe Lời của Đức Giê-hô-va, thì loài người sẽ không phải chịu những sự khốn khổ bởi quyền lực của sự chết. Nếu như ngay từ khi dân Y-sơ-ra-ên tiếp nhận luật pháp của Đức Giê-hô-va mà họ vâng giữ và làm theo luật pháp của Ngài, thì hết thảy những kẻ thù nghịch của dân Y-sơ-ra-ên sẽ bị bắt phục bởi quyền phép của Danh Đức Giê-hô-va.

Cũng một nguyên tắc đó, nếu như những người tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình mà tin cậy, vâng giữ và làm theo hết thảy mọi điều mà Đức Chúa Trời đã phán và thờ phượng Ngài theo cách mới của Đức Thánh-Linh, cùng sự tin cậy, vâng giữ và làm theo mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, thì cả thế gian sẽ bị bắt phục bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và hết hảy những người tin Chúa đều sẽ được Đức Thánh-Linh nuôi bằng sữa thiêng liêng của Đạo Tin-Lành, tức là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, mà **mật ong nơi hòn đá** đó là bóng.

Khi xưa, các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không khứng làm theo luật pháp của Đức Giê-hô-va thế nào thì ngày sau rốt này, nhiều kẻ mang danh là người chăn giữ bầy chiên của Đức Chúa Trời cũng không khứng làm theo luật pháp của Đức Giê-hô-va thế đó và ngay cả với các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ cũng không được những kẻ đó tôn trọng, nhưng bọn họ theo ý riêng mình mà chọn điều này, bỏ điều kia, khiến cho nhiều bầy chiên của Đức Chúa Trời bị đói khát, bị trần truồng, bị lỗ lỏ thuộc linh, quên chỗ mình an nghỉ, trong khi Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy đó được chép rõ ràng trong Kinh-thánh, rằng: **“Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa. Trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, ta sẽ trở lại đem các người đi với ta, hầu cho ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết ta đi đâu, và biết đường đi nữa. Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường được? Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lễ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết ta, thì cũng biết Cha ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài.”** (Giăng 14:1-7)

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài tin cậy nơi Danh Ngài và bằng chứng của sự tin cậy

đó là hành động tin cậy, vâng giữ và làm theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và đó là công việc mà dân sự của Đức Chúa Trời cần phải làm. Nếu kẻ thù nghịch có trở dậy toan làm những sự thiệt hại cho tuyển dân của Đức Chúa Trời, thì chính Đức Chúa Trời sẽ làm thất bại các mưu chước của chúng và chính Ngài sẽ khiến chúng tự huỷ diệt nhau, còn dân sự của Đức Chúa Trời không cần phải động binh và đó là ý muốn của Đức Giê-hô-va, như có chép trong Thi-Thiên 125:1-5:

“Những người tin cậy nơi Đức Giê-hô-va Khác nào núi Si-ôn không rung động, Hằng còn đến đời đời. Các núi vây quanh Giê-ru-sa-lem thế nào, Đức Giê-hô-va vây phủ dân sự Ngài thế ấy. Từ rày cho đến đời đời. Vì cây gậy kẻ ác sẽ không được đặt Trên sản nghiệp người công bình; Hẫu cho người công bình không đưa tay ra về sự gian ác. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy làm điều lành cho người lành, Và cho kẻ có lòng ngay thẳng. Còn về những kẻ trở đi theo đường cong queo, Đức Giê-hô-va sẽ dẫn chúng nó đi ra chung với kẻ làm ác. Nguyên bình an giáng trên Y-sơ-ra-ên!”

Thi-Thiên 21:11-13: Vì chúng nó đã toan hại Chúa, sanh mưu kế mà chúng nó không thể làm thành được. Chúa sẽ khiến chúng nó xây lưng, sửa dây cung Chúa lấy mặt chúng nó. Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện Ngài được tôn cao trong sự năng lực Ngài! Thì chúng tôi sẽ ca hát và ngợi khen quyền năng của Ngài.

Lời của Đức Chúa Trời sẽ được ứng nghiệm khi tuyển dân của Ngài tin cậy nơi Danh Đức Giê-hô-va:

2 Sử ký 20:1-30: Sau các việc này, xảy có dân Mô-áp, dân Am-môn, và những người Mao-nít ở cùng họ, kéo đến đặng đánh giặc với Giô-sa-phát. Bấy giờ, có người đến thuật cho Giô-sa-phát, mà rằng: Có một đám quân rất đông từ bên bờ kia của biển, từ nước Sy-ri, mà đến hãm đánh vua; kìa chúng đang ở tại Hát-sát-son-Tha-ma, cũng gọi là Ê-n-ghe-đi. Giô-sa-phát sợ hãi, rắp lòng tìm cầu Đức Giê-hô-va, và rao khắp xứ Giu-đa phải kiêng ăn một ngày. Giu-đa nhóm lại đặng cầu Đức Giê-hô-va cứu giúp; người ta ở các thành Giu-đa đều đến đặng tìm cầu Đức Giê-hô-va. Giô-sa-phát đứng trong hội chúng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, tại trong đền của Đức Giê-hô-va, trước hành lang mới, mà cầu nguyện rằng: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng tôi! Ngài há chẳng phải là Chúa ở trên các tầng trời sao? Há chẳng phải Đấng quản trị muôn dân muôn nước sao? Ở nơi tay Chúa có quyền thế năng lực, chẳng ai chống trả Chúa cho nổi. Hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi! Ngài há chẳng phải đã đuổi dân ở xứ này khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, mà ban xứ ấy cho dòng dõi Áp-ra-ham, là bạn hữu Chúa, làm sản nghiệp đời đời sao? Chúng đã ở đó, và đã cất cho danh Chúa một đền thánh mà rằng: Nếu tai họa giáng trên chúng tôi, hoặc gươm giáo, hoặc sự đoán phạt, hoặc dịch hạch, hay là cơn đói kém, thì chúng tôi sẽ đứng trước đền này và trước mặt Chúa (vì danh Chúa ở trong đền này), mà kêu cầu Chúa trong sự gian nan chúng tôi, thì Chúa sẽ đủ nghe và giải cứu cho. Trong lúc dân Y-sơ-ra-ên từ xứ Ê-díp-tô lên, Chúa có cấm họ loạn đến xứ dân Am-môn, dân Mô-áp, và người ở núi Sê-i-rơ; dân Y-sơ-ra-ên xây khối chúng nó, không diệt chúng nó đi; kìa, chúng nó báo lại chúng tôi đường nào, đến toan đuổi chúng tôi khỏi sản nghiệp Chúa đã ban cho chúng tôi nhận lấy. Hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi ôi, chớ thì Ngài sẽ không xét đoán chúng nó sao? Vì nơi chúng tôi chẳng còn sức lực gì đối địch cùng đám quân đông đảo này đang đến hãm đánh chúng tôi, và chúng tôi cũng không biết điều gì mình phải làm; nhưng con mắt chúng tôi ngửa trông Chúa! Cả Giu-đa đều đứng tại trước mặt Đức Giê-hô-va với các đứa nhỏ, vợ, và con cái mình. Bấy giờ, tại giữa hội chúng, Thần Đức Giê-hô-va cảm động Gia-ha-xi-ên, con trai Xa-cha-ri, cháu Bê-na-gia, chất Giê-hi-ên, chít Ma-tha-nia, là người Lê-vi thuộc về dòng A-sáp, mà phán rằng: Hỡi các người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem, cùng vua Giô-sa-phát, hãy nghe! Đức Giê-hô-va phán cho các người như vậy: Chớ sợ, chớ kinh hãi bởi cơ đám quân đông đảo này: vì trận giặc này chẳng phải của các người đâu, bèn là của Đức Chúa Trời. Ngày mai, hãy đi xuống đón chúng nó: kìa, chúng nó đi lên dốc Xít, các người sẽ gặp chúng nó nơi đầu trũng, trước mặt đồng vắng Giê-ru-ên. Trong trận này các người sẽ chẳng cần gì tranh chiến; hãy dàn ra, đứng yên lặng mà xem thấy sự giải cứu của Đức Giê-hô-va ở cùng các người. Hỡi Giu-đa và Giê-ru-sa-lem! chớ sợ, chớ kinh hãi; ngày mai, hãy đi ra đón chúng nó, vì Đức Giê-hô-va ở cùng các người. Giô-sa-phát bèn cúi sấp mặt xuống đất; và cả Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem đều sấp mặt xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thờ lạy Ngài. Người Lê-vi về dòng Kê-hát và về dòng Cô-rê đều đứng dậy cất tiếng lớn mà khen ngợi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Buổi sớm mai, chúng đều trở dậy thật sớm, kéo ra đồng vắng Thê-cô-a; đang lúc chúng đi, Giô-sa-phát đứng tại đó,

mà nói rằng: Hỡi người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem! hãy nghe ta: Khá tin cậy Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, thì các ngươi sẽ vững chắc; hãy tin các đấng tiên tri Ngài, thì các ngươi sẽ được may mắn. Khi người đã bàn nghị với dân sự, bèn lập những người ca xướng cho Đức Giê-hô-va mặc áo lễ thánh mà đi ra trước cơ binh ngợi khen Chúa rằng: Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì sự thương xót Ngài hằng có đời đời. Đang lúc chúng khởi ca hát và ngợi khen thì Đức Giê-hô-va đặt phục binh xông vào dân Am-môn, dân Mô-áp và những kẻ ở núi Sê-i-rơ đã đến hãm đánh Giu-đa; và các dân ấy đều bị bại. Dân Am-môn và dân Mô-áp dấy lên đánh dân ở núi Sê-i-rơ, đặng diệt chúng nó đi; khi đã diệt dân ở Sê-i-rơ rồi, thì chúng lại trở giết lẫn nhau. Khi dân Giu-đa đến thắp canh nơi đồng vắng, nhìn đến đám quân đông đảo, thì thấy những thân nằm sãi trên đất, chẳng có một ai thoát khỏi được. Giô-sa-phát và dân sự người đến cướp lấy tài vật của chúng, thấy có nhiều của cải, xác chết, và đồ quý báu, bèn cướp lấy cho đến chừng đem đi không đặng; họ cướp lấy tài vật trong ba ngày, vì là rất nhiều. Qua ngày thứ tư, họ nhóm hiệp tại trũng Bê-ra-ca, vì nơi đó họ ngợi khen Đức Giê-hô-va; bởi cơ ấy người ta đặt tên chỗ đó là trũng Bê-ra-ca cho đến ngày nay. Hết thấy người Giu-đa và người Giê-ru-sa-lem cùng Giô-sa-phát đi đầu trước, trở về Giê-ru-sa-lem cách vui vẻ; vì Đức Giê-hô-va đã làm cho chúng vui mừng, vì cơ quân thù nghịch mình bị đánh bại. Chúng gảy đàn cầm, đàn sắt, và thổi sáo mà trở về Giê-ru-sa-lem, đến đền của Đức Giê-hô-va. Khi các nước thiên hạ nghe Đức Giê-hô-va đã đánh bại quân thù nghịch của Y-sơ-ra-ên, thì lấy làm kinh hãi Đức Chúa Trời. Vậy, nước của Giô-sa-phát được hòa bình, vì Đức Chúa Trời người ban cho người sự an nghỉ bốn bên.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho chính kẻ thù nghịch của dân Y-sơ-ra-ên xây lưng, sửa dây cung để giết hại nhau, thật như Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Thi-Thiên 9:15-17:

“Các dân đã lún xuống trong hố chúng nó đã đào; Chân của chúng nó mắc vào lưới chúng nó đã gài kín. Đức Giê-hô-va thi hành sự đoán xét mà tỏ mình Ngài ra; Kẻ ác bị công việc tay mình làm trở vấn lấy. Kẻ ác sẽ bị xô xuống âm phủ, và các dân quên Đức Chúa Trời cũng vậy.”

Đức Chúa Trời nhân từ, giàu lòng thương xót đối với loài người trên đất này, nên Ngài đã ban sự cứu rỗi cho loài người, tức là cho những người tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Ngài, nhưng Đức Chúa Trời sẽ huỷ diệt những kẻ nào chống nghịch lại mạng lệnh của Ngài, kể cả những người đã nhận biết quyền phép của Đức Chúa Trời rồi nhưng lại không kính sợ Ngài, không tôn trọng danh Ngài và lia bỏ Ngài.

Thi-Thiên 73:25-28: Ở trên trời tôi có ai trừ ra Chúa? Còn dưới đất tôi chẳng ước ao người nào khác hơn Chúa. Thịt và lòng tôi bị tiêu hao; Nhưng Đức Chúa Trời là sức lực của lòng tôi, và là phần tôi đến đời đời. Vì, kìa, những kẻ xa Chúa sẽ hư mất; Chúa sẽ huỷ diệt hết thảy kẻ nào thông dâm, xây bỏ Chúa. Nhưng lấy làm tốt thay cho tôi đến gần Đức Chúa Trời; Tôi nhờ Chúa Giê-hô-va làm nơi nương náu mình, Đặng thuật lại hết thảy các công việc Ngài.

Khi Đức Giê-hô-va rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô đã đổi ý mà huy động quân đội để đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên hòng bắt họ lại làm tôi mọi cho mình, thì Đức Giê-hô-va đã trực tiếp huỷ diệt Pha-ra-ôn cùng hết thảy quân đội mà Pha-ra-ôn đã dùng để đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên xuống tận biển Đỏ.

Xuất Ê-díp-tô ký 14:21-31: Vả, Môi-se giơ tay ra trên biển, Đức Giê-hô-va dẫn trận gió đông thổi mạnh đến ùa biển lại trọn cả đêm; Ngài làm cho biển bày ra khô, nước phân rẽ. Dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, đi như trên đất cạn; còn nước làm thành một vách ngăn bên hữu và bên tả. Người Ê-díp-tô bèn đuổi theo; hết thảy ngựa, binh xa cùng lính kỵ của Pha-ra-ôn đều theo xuống giữa biển. Vả, đến canh sáng, Đức Giê-hô-va ở trong lòng trụ mây và lửa, nhìn ra thấy trại quân Ê-díp-tô, bèn làm cho họ phải rối loạn. Ngài tháo bánh xe của họ, khiến dẫn dắt cực nhọc. Người Ê-díp-tô bèn nói nhau rằng: Ta hãy trốn khỏi dân Y-sơ-ra-ên đi, vì Đức Giê-hô-va thế dân đó mà chiến cự cùng chúng ta. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người ra trên biển, nước sẽ trở lấp người Ê-díp-tô, binh xa và lính kỵ của chúng nó. Môi-se bèn giơ tay mình ra trên biển, lối sáng mai, nước trở lấp phủ đầy biển lại, người Ê-díp-tô chạy trốn bị nước chặn; vậy Đức Giê-hô-va xô họ xuống giữa biển. Thế thì, nước trở lại bao phủ binh xa, lính kỵ của cả đạo binh Pha-ra-ôn đã theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, chẳng còn sót lại một ai. Song dân Y-sơ-ra-ên đi giữa biển như trên đất cạn; nước làm thành vách ngăn bên hữu và bên tả. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va giải cứu dân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi tay người Ê-díp-tô; dân ấy thấy người Ê-díp-tô chết

trên bãi biển. Dân Y-sơ-ra-ên thấy việc lớn lao mà Đức Giê-hô-va đã làm cho người Ê-díp-tô, nên kính sợ Ngài, tin Ngài và Môi-se, là tôi tớ Ngài.

Dân Y-sơ-ra-ên đã tin lời của Môi-se và A-rôn mà rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô và họ đã đi con đường mà họ chưa hề đi mà họ cũng chưa từng trực tiếp kinh nghiệm về Danh của Đức Giê-hô-va. Dầu vậy, Đức Giê-hô-va biết rõ những sự đó, nên Ngài đã dùng quyền phép của Ngài để bảo vệ dân Y-sơ-ra-ên ban ngày cũng như ban đêm, hầu cho họ cứ vững lòng mà theo Môi-se và A-rôn ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Khi đạo binh của Pha-ra-ôn như nước lũ đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên, thì bấy giờ Đức Giê-hô-va giương cao tiêu chuẩn của Danh Ngài, là Đức Chúa Trời toàn năng, mà tiêu diệt đạo quân đó cho dân Y-sơ-ra-ên được nhìn thấy, bấy giờ, muôn dân ở khắp vùng lân cận đều biết đến Danh Đức Giê-hô-va và người ta kính sợ Ngài.

Ma-thi-ơ 18:10-11: **Hãy giữ mình đừng khinh để một đứa nào trong những đứa trẻ này; vì ta bảo các người, các thiên sứ của chúng nó trên trời thường thấy mặt Cha ta, là Đấng ở trên trời. Vì Con người đã đến cứu sự đã mất.**

Chữ **khinh để** chép trong mạng lệnh này, đó là chữ **καταφρονέω**- **kataphone**, số 2706 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự suy nghĩ chống lại, nghịch lại, phản đối; coi thường, xem nhẹ, miệt thị, coi khinh, đánh giá thấp hoặc bằng thái độ hay là bằng lời nói hoặc là bằng hành động;*

Đức Chúa Jêsus đã tỏ ra cho các môn đồ của Ngài, cũng như cho chúng ta ngày nay được biết rằng, khi có một người nào tin Đức Chúa Jêsus Christ và có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ cho một thiên sứ của Ngài đến để bảo vệ và giúp đỡ người ấy, như Lời Chúa có chép rằng: **Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới chân người? Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?** (Ê-bơ-rơ 1:13-14)

Đức Chúa Jêsus đã cảnh cáo hết thảy mọi người, từ các môn đồ của Ngài đến những người đã tin Chúa cùng những người chưa tin Chúa, rằng: *người ta phải dẹp bỏ khỏi lòng mình những tư tưởng thuộc về xác thịt của thế gian và cũng không được đoán xét bất kỳ ai cả, vì Đức Giê-hô-va chẳng xem điều gì loài người xem; loài người xem bề ngoài, nhưng Đức Giê-hô-va nhìn thấy trong lòng.*

Thế gian luôn nhìn vào hình dáng bề ngoài của người khác mà đoán định và cũng bởi cơ đó mà người ta khinh để những người có bộ dạng coi như thấp hèn nhưng lại dâng sự tôn trọng cho những kẻ có bộ dạng bên ngoài coi như là cao sang, và điều đó đã từng xảy đến cho tiên tri Sa-mu-ên, khi người được Đức Giê-hô-va sai đến nhà của Y-sai để xức dầu cho một người đã được Ngài chọn trong vòng các con của Y-sai.

1 Sa-mu-ên 16:1-13: **Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng: Người buồn rầu về việc Sau-lơ cho đến chừng nào? Ta đã từ bỏ nó, hầu cho nó không còn làm vua trên Y-sơ-ra-ên nữa. Hãy đổ dầu đầy sừng của người và đi. Ta sẽ sai người đến Y-sai, người Bết-lê-hem. vì trong vòng các con trai người, ta đã chọn một người làm vua. Sa-mu-ên thưa rằng: làm sao tôi đi đó được? Nếu Sau-lơ hay, thì sẽ giết tôi đi. Đức Giê-hô-va phán cùng người rằng: Hãy đem theo người một con bò cái tơ, và nói rằng: Tôi đến để dâng của tế lễ cho Đức Giê-hô-va. Người sẽ mời Y-sai dự tế. Ta sẽ tỏ cho người biết điều người phải làm; rồi người sẽ nhân danh ta xức dầu kẻ ta chỉ cho người. Sa-mu-ên làm theo điều Đức Giê-hô-va đã phán cùng mình, và đi đến Bết-lê-hem. Những trưởng lão của thành ấy đều lấy làm bối rối, chạy đón người, mà hỏi rằng: Có phải ông đến đem bình an chăng? Người đáp rằng: Bình an. Ta đến để dâng của tế lễ cho Đức Giê-hô-va; hãy dọn mình thanh sạch và đến ăn thịt tế lễ với ta. Người cũng dọn Y-sai và các con trai người cho thanh sạch và mời đến dự tế. Khi chúng đến, Sa-mu-ên thấy Ê-li-áp, bèn thầm rằng: Quả hẳn, kẻ chịu xức dầu của Đức Giê-hô-va đang ở trước mặt Ngài. Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng: Chớ xem về bộ dạng và hình vóc cao lớn của nó, vì ta đã bỏ nó. Đức Giê-hô-va chẳng xem điều gì loài người xem; loài người xem bề ngoài, nhưng Đức Giê-hô-va nhìn thấy trong lòng. Y-sai bèn gọi A-bi-na-đáp, và biểu người đi qua trước mặt Sa-mu-ên; nhưng Sa-mu-ên nói: Đức Giê-hô-va cũng chẳng chọn người này. Y-sai biểu bảy con trai mình đi qua trước mặt Sa-mu-ên như vậy; thì Sa-mu-ên nói cùng Y-sai rằng: Đức Giê-hô-va chẳng chọn một ai trong chúng nó. Đoạn, Sa-mu-ên nói cùng Y-sai rằng: Hết thảy con trai người là đó sao? Y-sai đáp rằng: Hãy còn đứa con út, nhưng nó đi chăn chiên. Sa-mu-ên nói: Hãy sai gọi nó; chúng ta không ngồi ăn trước khi nó đến. Vậy, Y-sai sai gọi người. Mặt người hồng hồng, con mắt xinh lịch, và hình dung tốt đẹp. Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng: Ấy là nó; hãy đứng dậy xức**

dầu cho nó. Sa-mu-ên lấy sừng dầu, xúc cho người ở giữa các anh người. Từ ngày đó về sau, Thần của Đức Giê-hô-va cảm động Đa-vít. Sa-mu-ên đứng dậy đi về Ra-ma.

Dân Y-sơ-ra-ên sau khi vào nhận lấy xứ Ca-na-an, họ đã quên Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán với họ về trách nhiệm của họ đối với Đức Giê-hô-va cùng sự nhận biết mục đích mà Đức Giê-hô-va đã chọn họ cho Ngài, đó là họ phải vâng giữ sự giao ước của Đức Giê-hô-va cùng việc phải nên thánh, vì Đức Giê-hô-va là thánh và họ phải trở nên một nước thầy tế lễ, nghĩa là một dân tộc giỏi về luật pháp của Đức Giê-hô-va để nhờ sự thông biết về luật pháp đó mà họ sẽ khiến muôn dân nhận biết Đức Giê-hô-va, để họ được cứu rỗi.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim ưng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Lê-vi ký 11:44-45: **Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người; ta là thánh, nên các người phải nên thánh, thì sẽ được thánh. Các người chớ vì một con nào của loài côn trùng trên mặt đất mà làm lây ô uế cho thân mình. Vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô để làm Đức Chúa Trời của các người; các người phải nên thánh, vì ta là thánh.**

Nếu Đức Giê-hô-va đã biệt riêng người Lê-vi (*trong đó có A-rôn và các con trai của người*) ra khỏi dân Y-sơ-ra-ên, để họ là sản nghiệp của Ngài và họ sẽ thay Ngài dạy luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên thế nào, thì dân Y-sơ-ra-ên cũng được Đức Giê-hô-va biệt riêng ra khỏi giữa thế gian này cho Ngài, để Đức Giê-hô-va sẽ dùng dân Y-sơ-ra-ên làm một nước thầy tế lễ cho muôn dân thế đó, vì cả thế gian đều thuộc về Đức Giê-hô-va và hết thủy loài người đều là con trai của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

Thi-Thiên 82:6-7: **Ta đã nói: Các người là thần, hết thủy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.**

Lời Đức Chúa Trời đã phán đây không nói về thân thể xác thịt bằng bụi đất, nhưng nói về tâm linh của loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời và được gọi là A-đam (*tức là loài người*).

Vào lúc ban đầu, trước khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen, vừa khi mới được Đức Giê-hô-va tạo nên, A-đam đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban phước cho:

Sáng thế ký 1:28: **Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Chữ **ban phước** chép trong câu 28 này, đó là chữ **בָּרַךְ**-barak, số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Lời chào mừng, chúc mừng, khen ngợi, chúc phước, tôn trọng;**

Trong lời chào mừng, lời chúc mừng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời dành cho A-đam, đó chính là sự Đức Giê-hô-va đã giao phó trách nhiệm cũng như sự chuyển giao quyền quản trị các công việc do tay Ngài tạo nên trên trái đất này, cho A-đam thi hành.

Thi-Thiên 8:4-9: **Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đổi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!**

Một điều đặc biệt được tỏ ra trong Thi-Thiên này, đó là có hai chữ **loài người** được chép trong các câu trên không chỉ nói về A-đam mà còn nói về quyền phép của A-đam, là quyền phép mà A-đam đã được Đức Chúa Trời ban cho, để quản trị đất, tức là quản trị hết thủy mọi sự đã được Đức Giê-hô-va tạo ra từ bụi đất trên trái

đất này, trong đó có thân thể xác thịt của A-đam, được gọi là **loài người** (được chép ở đầu câu 4).

Chữ **loài người** được chép ở phần đầu trong câu 4 trên, đó là chữ **אָנוּשׁ**- enowsh, số 0582 ra từ chữ **אָנוּשׁ**- anash, 0605 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *yếu đuối, mỏng manh, dễ vỡ, bạc nhược, thiếu sức mạnh, tạm bợ, sâu khổ*; Chữ **loài người** này là nói về con người xác thịt bởi bụi đất mà ra, sau khi A-đam đã phạm tội.

Chữ **con** (**Con loài người**) chép ở phần tiếp theo của câu 4, đó là chữ **בֶּן**- ben, số 1121 ra từ chữ **בָּנָה**- banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Đề tạo dựng, để sửa chữa, để xây dựng lại, để thiết lập, để thành lập, để làm cho vững lập, để sản sanh con cái, để duy trì*; Chữ **con** này là bóng về *lời* của loài người từ trong lòng mà được nói ra đó, sẽ kế tự người ấy, hoặc để xây dựng, hoặc để sửa chữa, hoặc để làm cho được vững lập, theo như ý nghĩa của *lời* mà người ấy đã nói ra.

Chữ **loài người** được chép ở phần sau của câu 4 đó là chữ **אָדָם**- adam, số 0120 ra từ chữ **אָדָם**- adam, số 0119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *A-đam, loài người, để bày tỏ huyết*; Chữ **loài người** này là nói về tâm linh của người ta.

Chữ **thăm viếng** được chép ở phần cuối câu 4 này, đó là chữ **פָּקַד**- paqad, số 6485 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự gánh vác, chăm sóc, trông nom, coi sóc, gìn giữ, bảo dưỡng, bổ nhiệm, chỉ định, giao phó, uỷ thác, phân phát, phân phối, xét xử, báo trả, sắp đặt, bố trí*;

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 4 như sau: ⁴What^{H4100} is man^{H582}, that thou art mindful^{H2142} of him? and the son^{H1121} of man^{H120}, that thou visitest^{H6485} him?

Có nghĩa là: *Loài người là gì, mà Ngài lưu tâm (để ý, lo lắng, nhớ tới, nói đến, đề cập đến) đến người? Con trai của loài người (A-đam, tâm linh của loài người) là chi mà Ngài thăm viếng (gánh vác, chăm sóc, trông nom, coi sóc, gìn giữ, bảo dưỡng, bổ nhiệm, chỉ định, giao phó, uỷ thác, phân phát, phân phối, xét xử, báo trả, sắp đặt, bố trí) người ?*

Trong câu 4 của Thi-Thiên 8 này, là lời tiên tri về việc Đức Giê-hô-va đã và sẽ làm cho loài người xác thịt cũng như cho tâm linh của loài người, tức là dòng dõi ra từ A-đam trước nhất, đó là Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban sự cứu chuộc thân thể xác thịt của loài người, vốn *yếu đuối, mỏng manh, dễ vỡ, bạc nhược, thiếu sức mạnh, tạm bợ, sâu khổ* do hậu quả bởi tội lỗi của A-đam trước nhất và sự cứu chuộc đó sẽ được thi hành qua việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho loài người, hầu cho loài người khi vâng giữ và làm theo luật pháp đó mà được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp, nhờ đó mà được sự sống thành công, sống mạnh mẽ, được chữa lành, được bảo vệ và được phước hạnh. Khi thân thể xác thịt của người ta được sự sống phước hạnh đó thì quyền lực của tội lỗi không còn ràng buộc thân thể người ta nữa, bây giờ tâm linh của người ấy sẽ được sự sống lại bởi quyền phép của Luật pháp Thánh-Linh sự sống mà được sự sống đời đời.

Khi Lời Đức Chúa Trời được những người tin cậy, vâng giữ và làm theo thì những Lời (của Đức Chúa Trời) được nói ra từ trong lòng của những người đó, sẽ được Giê-hô-va Đức Chúa Trời *gánh vác, chăm sóc, trông nom, coi sóc, gìn giữ, bảo dưỡng, bổ nhiệm, chỉ định, giao phó, uỷ thác, phân phát, phân phối, xét xử, báo trả, sắp đặt, bố trí*, khiến những sự đã được công bố ra đó được trở thành hiện thực, nghĩa là sẽ được ứng nghiệm cho người ấy, y như Lời Đức Chúa Trời đã phán qua tiên tri Ê-sai vậy.

Ê-sai 55:10-13: **Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các ngươi sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các ngươi, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tụt diệt.**

Nói như vậy có phải là Đức Chúa Trời có sự tây vị với loài người chăng? vì A-đam đã phạm tội chết rồi, sao Đức Chúa Trời vẫn còn thương xót đến dòng dõi của A-đam như vậy?

Trong Đức Chúa Trời chẳng hề có sự tây vị, nhưng Ngài luôn công bình trong mọi công việc của Ngài. Vì trong đời của Nô-ê, Đức Chúa Trời đã đổ cơn thịnh nộ của Ngài trên loài người gian ác và Ngài đã quyết định dùng cơn nước lụt để huỷ diệt loài người, nhưng để lại cho Ngài gia đình của Nô-ê, là người công bình duy nhất mà Ngài tìm thấy được trên đất này vào thời kỳ đó. Đức Giê-hô-va đã để lại gia đình Nô-ê gồm tám

người, đó là Nô-ê với vợ người cùng với ba con trai của Nô-ê và ba người con dâu của Nô-ê.

Sau khi cơn nước lụt đã qua, Nô-ê dâng của lễ thiêu lên cho Đức Giê-hô-va và khi Đức Giê-hô-va nhậm của lễ thiêu của Nô-ê, Ngài đã có một quyết định và Đức Giê-hô-va đã thành tín giữ trọn điều Ngài đã quyết định đó.

Sáng thế ký 8:13-22: Nhằm năm sáu trăm một của đời Nô-ê, ngày mồng một, tháng giêng, nước đã giập bày mặt đất khô; Nô-ê bèn gởi mui tàu mà nhìn; nầy, mặt đất đã se. Đến tháng hai, ngày hai mươi bảy, đất đã khô rồi. Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Hãy ra khỏi tàu, người, vợ các con và các dâu người. Hãy thả ra với người mọi vật sống của các xác thịt đã ở cùng người: nào chim, nào thú, nào côn trùng bò trên đất, hầu cho chúng nó sanh sản, và thêm nhiều trên mặt đất. Vậy, Nô-ê cùng vợ người, các con trai và các dâu người ra khỏi tàu. Các thú, rắn, chim cùng mọi vật hành động trên mặt đất tùy theo giống đều ra khỏi tàu. Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.

Nguyên văn câu 21 chép: ²¹And the LORD ^{H3068} smelled ^{H7306} a sweet ^{H5207} savour ^{H7381}; and the LORD ^{H3068} said ^{H559} in his heart ^{H3820}, I will not again ^{H3254} curse ^{H7043} the ground ^{H127} any ^{H5750} more ^{H5750} for man's ^{H120} sake ^{H5668}; for the imagination ^{H3336} of man's ^{H120} heart ^{H3820} is evil ^{H7451} from his youth ^{H5271}; neither ^{H3808} will I again ^{H3254} smite ^{H5221} any ^{H5750} more ^{H5750} every ^{H3605} thing living ^{H2416}, as I have done ^{H6213}.

Có nghĩa là: **Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm ngọt ngào và Ngài nói trong lòng của Ngài rằng: Ta sẽ vì lợi ích của loài người (A-đam - tâm linh loài người) mà không rửa sả đất này thêm nữa; vì tâm trí (khả năng hiểu biết, trí tưởng, khả năng sáng tạo) của lòng loài người (tâm trí của loài người) vẫn là ác từ khi còn thơ ấu; cũng vậy, Ta sẽ chẳng trừng phạt các vật sống (trên đất này) này thêm nữa như Ta đã làm.**

Khi học đến đây, người tin Chúa chớ nhầm lẫn những sự đã và đang xảy ra trên đất này mà cho rằng những sự đó là sự rửa sả của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đối với trái đất này! Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là thành tín, Ngài luôn giữ Lời của Ngài, còn những sự tai họa đã xảy ra trên đất này cũng như sẽ xảy đến trên đất này như bão tố, động đất, lụt lội, bệnh dịch, chiến tranh không đến từ Đức Chúa Trời, nhưng là do loài người tự gây ra và bởi những sự ác của loài người đã phá huỷ môi trường sống, huỷ hoại đất, chấn động trái đất bởi các cuộc thử vũ khí hạt nhân cùng những tội lỗi của loài người khiến những sự đó xảy ra và sẽ tiếp tục xảy ra.

Mặc dù Đức Giê-hô-va không nói ra cho bất kỳ một tạo vật nào biết điều Ngài đã nói trong lòng mình, nhưng khi kỳ định đến, Đức Giê-hô-va đã tỏ điều đó cho Môi-se và những sự đó được chép xuống và được công bố ra, hầu cho ý chỉ của Đức Giê-hô-va được hoàn thành theo như ý Ngài muốn.

Quyền phép mà Đức Giê-hô-va đã giao cho loài người (A-đam) từ lúc ban đầu đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam, khi A-đam nghe theo lời vợ, là Ê-va, mà ăn trái cây mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cấm ăn. Quyền phép mà A-đam đã có đó phải bị mất, nhưng không phải là ma quỷ đã cướp được, nhưng là bởi A-đam phạm tội và vì cơ tội lỗi đó mà A-đam đã bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nên loài người không còn quyền phép để quản trị đất nữa. Thêm vào đó là tội lỗi của Ca-in, con trưởng nam của A-đam, phạm tội giết em mình, là A-bên, mà đất rửa sả lại loài người (tức là xác thịt của loài người), vì cơ đó mà cả thân thể xác thịt của loài người cùng tâm linh của loài người đều bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, tức là không có sự sáng thật của Đức Chúa Trời ở trong mình nữa, nên loài người không còn nhận biết con đường của sự sống và bởi cơ đó mà ma quỷ đã nhân dịp mà lừa dối loài người, khiến loài người sa vào những cạm bẫy của tội lỗi, hành động qua khả năng phân biệt điều thiện và điều ác có ở trong xác thịt của loài người.

Như vậy, kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì quyền quản trị muôn vật trên trái đất này đã bị ma quỷ tạm thời chiếm đoạt, cho đến khi Đức Giê-hô-va tìm thấy từ trong loài người có những người hội đủ sự vinh hiển cần phải có theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, bấy giờ quyền quản trị trái đất cùng muôn vật trên đất này sẽ được phục hồi trên những người đó.

Rô-ma 8:19-23: Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cơ Đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay;

không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy.

Sa-tan đã hiểu sai về sự phán xét của Đức Giê-hô-va đối với A-đam, nên hắn đã nghĩ rằng, mọi quyền phép của A-đam đã rơi vào tay hắn, vì cơ đó mà Sa-tan đã lên mình kiêu ngạo, khi hắn cám dỗ Chúa Jê-sus trong lúc Ngài kiêng ăn nơi đồng vắng.

Ma-thi-ơ 4:8-11: Ma quỷ lại đem Ngài lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước thế gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy; mà nói rằng: Ví bằng người sắp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho người hết thảy mọi sự này. Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng nó rằng: Hỡi quỷ Sa-tan, người hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời người, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi. Ma quỷ bèn bỏ đi; liền có thiên sứ đến gần mà hầu việc Ngài.

Ma-thi-ơ 18:11: Vì Con người đã đến cứu sự đã mất.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹¹For the Son^{G5207} of man^{G444} is come^{G2064} to save^{G4982} that which^{G3588} was lost^{G622}.

Chữ **cứu** được chép trong câu 11 này, đó là chữ **σωζω**- sozo, số 4982 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **cứu vớt, cứu nguy, giải cứu, giải thoát, bảo vệ, che chở, chữa lành, giữ gìn, bảo quản, duy trì, làm cho được vững mạnh;**

Sự **đã mất** đây không chỉ nói về quyền phép mà A-đam đã làm mất bởi tội lỗi của người, là sự người đã nghe theo lời của Ê-va, vợ người mà ăn trái của cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, mà còn nói đến điều mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua giao ước của Ngài, nhưng các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên **đã làm mất** bởi những sự vô tín của họ, đó là điều mà Đức Giê-hô-va đã cảm động vua Đa-vít chép xuống trong Thi-Thiên 8 mà chúng ta vừa học ở phần trước trong bài này, đó là:

Thi-Thiên 8:4: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Có nghĩa là: Loài người là gì, mà Ngài lưu tâm (để ý, lo lắng, nhớ tới, nói đến, đề cập đến) đến người? Con trai của loài người (A-đam, tâm linh của loài người) là chi mà Ngài thăm viếng (gánh vác, chăm sóc, trông nom, coi sóc, gìn giữ, bảo dưỡng, bổ nhiệm, chỉ định, giao phó, uỷ thác, phân phát, phân phối, xét xử, báo trả, sắp đặt, bố trí) người ?

Chúng ta có thể hiểu ý nghĩa của câu này theo ý nghĩa gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, đó là: **Loài người là gì, mà Ngài lưu tâm (để ý, lo lắng, nhớ tới, nói đến, đề cập đến) đến người? Con trai (hạt giống, lời nói, dòng dõi, sứ giả) của loài người (A-đam, tâm linh của loài người) là chi mà Ngài thăm viếng (gánh vác, chăm sóc, trông nom, coi sóc, gìn giữ, bảo dưỡng, bổ nhiệm, chỉ định, giao phó, uỷ thác, phân phát, phân phối, xét xử, báo trả, sắp đặt, bố trí) các lời của người ?**

Chúng ta hãy xem Lời Đức Giê-hô-va đã phán về nguyên tắc này như thế nào.

Sáng thế ký 15:1-4: Sau các việc đó, trong sự hiện thấy có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hỡi Áp-ram! người chớ sợ chi; ta đây là một cái thuẫn đỡ cho người; phần thưởng của người sẽ rất lớn. Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, Chúa sẽ cho tôi chi? Tôi sẽ chết không con, kẻ nối nghiệp nhà tôi là Ê-li-ê-se, người Đa-mách. Áp-ram lại nói rằng: Này, Chúa làm cho tôi tuyệt-tự; một kẻ tôi tớ sanh để tại nhà tôi sẽ làm người kế nghiệp tôi. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Áp-ram rằng: Kẻ đó chẳng phải là kẻ kế nghiệp người đâu, nhưng ai ở trong gan ruột người ra, sẽ là người kế nghiệp người.

Đức Chúa Jê-sus đã đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc loài người lại cho Đức Giê-hô-va và trong công việc của sự cứu chuộc này, có việc dạy cho loài người nhận biết quyền phép của Đức Chúa Trời sẽ được ban cho những người nào có đức tin nơi Danh Con một Đức Chúa Trời, tức là tin vào quyền phép của Lời không bao giờ thay đổi của Đức Chúa Trời, là Lời kế tự Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Jê-sus Christ chính là Con kế tự Đức Chúa Trời.

Vì Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, kế tự muôn vật và trong muôn vật do Đức Chúa Trời tạo nên bằng Lời của Ngài có loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Trời ban phước cho A-đam, ấy là Đức Chúa Trời đã ban quyền phép cho A-đam, để A-đam dùng lời của chính mình mà đặt tên cho các con vật mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã nắn nên trên đất này và

như vậy, A-đam đã kể tự quyền phép của Đức Chúa Trời và trong sự kể tự đó có quyền dùng lời nói của mình mà ban uy quyền, bổn tánh cùng sự tôn trọng cho các con vật mà Đức Chúa Trời đã nắn nên trên đất này.

Sáng thế ký 2:19-20a: Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam để thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng;

Lời của loài người nói ra sẽ được Đức Giê-hô-va *chăm sóc* cả về sự tích cực cũng như sự tiêu cực, như Lời Chúa đã phán với dân Y-sơ-ra-ên và được chép trong Kinh-thánh.

Dân số ký 14:28: Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng sống ta mà thể, ta sẽ đãi các ngươi tùy theo lời ta đã nghe các ngươi nói;

Châm ngôn 18:21: Sống chết ở nơi quyền của lưỡi; Kẻ ái mộ nó sẽ ăn bông trái của nó.

Loài người có hai thân thể, là người bề ngoài và người bề trong và nhiệm vụ của người bề ngoài là phục tùng quyền quản trị của người bề trong (*theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời*) và như vậy, bất kỳ một lời nào được nói ra từ môi miệng của người ta thì đều được coi là của loài người, nghĩa là của A-đam và A-đam phải chịu trách nhiệm về tất cả các lời mà môi miệng của thân thể xác thịt mình đã nói ra.

Vì các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không chuyên lòng suy gẫm và làm theo luật pháp công bình của Đức Giê-hô-va, nên ngay từ trong các thầy tế lễ của Y-sơ-ra-ên, không có một người nào hiểu được ý nghĩa trọn vẹn của luật pháp mà họ đã nhận được từ tay của Đức Giê-hô-va truyền lại qua Môi-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời. Vì thế cho nên ý muốn của Đức Giê-hô-va dành cho tuyển dân của Ngài đã vì những sự yếu đuối và những sự hay chết của các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên mà bị hãm ép, bị che khuất, khiến cho dân Y-sơ-ra-ên không nhìn thấy được sự sáng láng của Đức Giê-hô-va.

2 Cô-rinh-tô 3:4-18: Đây là sự tin chắc của chúng tôi nhờ Đấng Christ mà có trong Đức Chúa Trời: không phải tự mình chúng tôi có tài năng mà nghĩ việc gì như bởi chính mình chúng tôi, nhưng tài năng của chúng tôi đến từ Đức Chúa Trời; và ấy là Ngài đã ban tài năng cho chúng tôi giúp việc giao ước mới, chẳng phải giao ước về chữ, bèn là giao ước về Thánh Linh; vì chữ làm cho chết, song Thánh Linh làm cho sống. Vả, nếu chức vụ về sự chết, chạm chữ trên bảng đá, đã là vinh hiển lắm đến nỗi con cái Y-sơ-ra-ên không có thể ngó trên mặt Môi-se, vì cơ sự sáng láng trên mặt người, dầu là tạm, phương chi chức vụ của Thánh Linh càng vinh hiển hơn biết bao! Vậy, nếu chức vụ về sự định tội còn được vinh hiển, thì chức vụ về sự công bình được vinh hiển hơn bội phần. Vả lại, cái điều được vinh hiển trong chức vụ thứ nhất biến đi bởi sự vinh hiển rất cao hơn của chức vụ thứ nhì; vì nếu sự phải qua đi còn có lúc vinh hiển thay, phương chi sự bền ở sẽ có vinh hiển dường nào nữa! Vậy, chúng ta có sự trông cậy dường ấy, nên được rất tự do, chúng ta chẳng làm như Môi-se lấy màn che mặt mình, hầu cho con cái Y-sơ-ra-ên không trông thấy cuối cùng của sự sáng láng phải qua. Nhưng lòng họ đã cứng cổ; vì đến ngày nay, khi họ đọc Cựu Ước, cái màn ấy vẫn còn chưa cất khỏi, bởi chưng ấy là trong Đấng Christ mà màn đó biến đi. Ấy vậy, cho đến ngày nay, mỗi lần người ta đọc sách Môi-se cho họ, cái màn ấy vẫn còn ở trên lòng họ. Khi họ sẽ trở lại cùng Chúa, thì màn ấy mới cất khỏi. Vả, Chúa tức là Thánh Linh, Thánh Linh của Chúa ở đâu, thì sự tự do cũng ở đó. Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh hiển Chúa như trong gương, thì hóa nên cũng một ảnh tượng Ngài, từ vinh hiển qua vinh hiển, như bởi Chúa, là Thánh Linh.

Để những sự bị mất đó được phục hồi lại, nghĩa là được cứu vớt, thì Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để thi hành qua việc Ngài bày tỏ sự sáng thật ở trong Ngài cho những người được chọn. Các môn đồ đầu tiên của Đức Chúa Jêsus Christ chính là những người đầu tiên trong những người được Đức Giê-hô-va chọn cho được hầu việc Ngài, nhưng không phải những người đã được chọn đó sẽ có thể ngay lập tức làm được công việc cứu chuộc này, mà chính những người đã được chọn đó cần phải được giải cứu ra khỏi những sự thiếu hiểu biết, cùng những sự rửa sả đã vây hãm trên thân thể xác thịt của những người ấy và sự giải cứu đó sẽ được thi hành khi những người đó làm theo Lời mà Chúa Jêsus đã dạy cho họ biết trách nhiệm của họ phải làm gì để được hoàn toàn giải cứu ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã nghĩ rằng, khi họ đã được chọn làm môn đồ, thì họ đã được hưởng mọi sự của Đức Chúa Jêsus rồi! Nhưng thật sự họ chưa hưởng được những sự mà Đức Chúa Jêsus sẽ ban cho họ, vì giá cứu chuộc lúc đó chưa được hoàn thành và hết thảy những người được cứu chuộc cũng như những người được chọn đều sẽ phải trả giá, đó là mỗi người phải làm trọn phần trách nhiệm của mình, mà sự hạ mình

xuống như một đứa trẻ mà Chúa Jêsus đã gọi đến và để ở giữa các môn đồ đó là một tiêu chuẩn phải đạt được.

Giăng 13:3-10: Đức Chúa Jêsus biết rằng Cha đã giao phó mọi sự trong tay mình, và mình đã từ Đức Chúa Trời đến, cũng sẽ về với Đức Chúa Trời, nên đứng dậy khỏi bàn, cởi áo ra, lấy khăn vắt ngang lưng mình. Kế đó, Ngài đổ nước vào chậu, và rửa chân cho môn đồ, lại lấy khăn mình đã vắt mà lau chân cho. Vậy, Ngài đến cùng Si-môn Phi-e-rô, thì người thưa rằng: Chúa ôi, chính Chúa lại rửa chân cho tôi sao! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hiện nay người chẳng biết sự ta làm; nhưng về sau sẽ biết. Phi-e-rô thưa rằng: Chúa sẽ chẳng rửa chân tôi bao giờ! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ta không rửa cho người, người chẳng có phần chi với ta hết. Si-môn Phi-e-rô thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng những rửa chân mà thôi, lại cũng rửa tay và đầu nữa! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ai đã tắm rồi, chỉ cần rửa chân, thì được sạch cả. Vả, các người đã được tinh sạch, nhưng chưa được tinh sạch đều.

Trong thuộc thể, sự rửa chân sẽ không thể khiến cho người ta được nên thánh, nhưng vì các việc Chúa Jêsus đã làm với môn đồ của Ngài cũng như các phép lạ mà Chúa Jêsus đã làm cho người ta đều mang ý nghĩa thuộc linh, là những sự thuộc về sự sống đời đời cho tâm linh của loài người, là loài được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời và dựng nên theo ảnh tượng của Ngài. Vì thế cho nên chúng ta cần phải hiểu ý nghĩa thuộc linh của những công việc mà Đức Chúa Jêsus đã làm, cũng như các Lời mà Ngài đã phán.

Chúng ta hãy trở lại với mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên và với Giô-suê để nhận biết ý nghĩa của dạy dỗ của Chúa Jêsus, khi Ngài rửa chân cho các môn đồ của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 11:24-25: Phàm nơi nào bàn chân các người sẽ đạp đến, đều thuộc về các người. Giới hạn các người sẽ chạy từ đồng vắng tới Li-ban, từ sông Ó-phơ-rát đến biển tây. Chẳng ai đứng nổi được trước mặt các người; Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ rải sự kinh khủng và sợ hãi trong khắp xứ các người sẽ đạp chân lên, y như Ngài đã phán.

Giô-suê 1:3-5: Phàm nơi nào bàn chân các người đạp đến, thì ta ban cho các người, y như ta đã phán cùng Môi-se. Địa phận các người sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ó-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời người sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt người. Ta sẽ ở cùng người như ta đã ở cùng Môi-se; ta sẽ không lìa người, không bỏ người đâu.

Trong hai mạng lệnh trên, các chữ **bàn chân** được chép trong sách Phục truyền luật lệ ký 11:24 và sách Giô-suê 1:3 đó bao gồm hai chữ, đó là chữ **bàn** và chữ **chân** (**the sole^{H3709} of your foot^{H7272}**).

Chữ **bàn**-**the sole^{H3709}**, là chữ כַּף-kaph, số 3709 ra từ chữ כַּפֵּי-kaphaph, số 3721 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự đầu phục, sự hạ mình xuống đầu hàng, sự quy phục;**

Chữ **chân**-**foot^{H7272}**, là chữ רֶגֶל-regel, số 7272 ra từ chữ רַגְלֵי-ragal, số 7270 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bước theo, đi theo, theo dõi, quan sát, sự xem xét kỹ lưỡng;**

Bàn chân, hay là **bàn của chân** được chép trong sách Phục truyền luật lệ ký 11:24 và sách Giô-suê 1:3 là bóng về sự hiểu biết mà người ta lưu giữ ở trong tâm trí mình. Nếu tâm trí của người ta tối tăm thì mọi sự người ta nhận biết được cũng chỉ là sự tối tăm mà thôi. Tâm trí con người chính là nơi tập trung các khả năng thuộc về sự hiểu biết của tâm hồn, là nơi giao tiếp giữa những sự tỏ ra của tâm linh và sự tiếp nhận thông tin từ các giác quan trong thân thể xác thịt người ta truyền tới đó và những sự đó sẽ được xem xét, nhận định trước khi người ấy ra quyết định hành động tương ứng với các thông tin mà nó đã nhận được từ các giác quan của mình.

Tâm trí của người ta còn được ví như là con mắt của lòng người ta vậy và đó là điều mà loài người cần phải được đổi mới bằng quyền phép cùng những sự tỏ ra bởi Lời của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán gì về con mắt này như thế nào.

Ma-thi-ơ 6:19-23: Các người chớ chứa của cải ở dưới đất, là nơi có sâu mối, ten rét làm hư, và kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy; nhưng phải chứa của cải ở trên trời, là nơi chẳng có sâu mối, ten rét làm hư, cũng chẳng có kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy. Vì chưng của cải người ở đâu, thì lòng người cũng ở đó. Con mắt là đèn của thân thể. Nếu mắt người sáng sủa thì cả thân thể người sẽ được sáng láng; nhưng nếu mắt người xấu, thì cả thân thể sẽ tối tăm. Vậy, nếu sự sáng láng trong người chỉ là tối tăm, thì sự tối tăm nầy sẽ lớn biết là dường bao!

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus đã để cho con mắt của con người cũ (*chưa được tái sanh*) cai trị, nên sự

suy nghĩ của họ đối với chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ và chức vụ mà họ sẽ nhận được từ nơi Ngài, đã không đúng theo sự sáng của Đức Chúa Trời, nên khi Chúa Jê-sus rửa chân cho họ, ấy là Ngài đang dạy họ về thuộc linh và Ngài cũng đã phán với họ rằng, vào lúc Ngài rửa chân cho họ, chưa hiểu được ý của Ngài, nhưng sau này, tức là khi tâm linh của họ đã được sự sống lại rồi, thì bấy giờ họ sẽ hiểu được sự dạy dỗ của Ngài.

Giăng 13:3-17: Đức Chúa Jê-sus biết rằng Cha đã giao phó mọi sự trong tay mình, và mình đã từ Đức Chúa Trời đến, cũng sẽ về với Đức Chúa Trời, nên đứng dậy khỏi bàn, cởi áo ra, lấy khăn vấn ngang lưng mình. Kế đó, Ngài đổ nước vào chậu, và rửa chân cho môn đồ, lại lấy khăn mình đã vấn mà lau chân cho. Vậy, Ngài đến cùng Si-môn Phi-e-rơ, thì người thưa rằng: Chúa ôi, chính Chúa lại rửa chân cho tôi sao! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Hiện nay người chẳng biết sự ta làm; nhưng về sau sẽ biết. Phi-e-rơ thưa rằng: Chúa sẽ chẳng rửa chân tôi bao giờ! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Nếu ta không rửa cho người, người chẳng có phần chi với ta hết. Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng những rửa chân mà thôi, lại cũng rửa tay và đầu nữa! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ai đã tắm rồi, chỉ cần rửa chân, thì được sạch cả. Vả, các người đã được tinh sạch, nhưng chưa được tinh sạch đều. Vì Ngài đã biết ai sẽ phản Ngài; tại thế cho nên Ngài phán rằng: Các người chẳng phải hết thảy đều được tinh sạch. Sau khi đã rửa chân cho môn đồ, Ngài mặc áo lại; đoạn ngồi vào bàn mà phán rằng: Các người có hiểu điều ta đã làm cho các người chẳng? Các người gọi ta bằng Thầy bằng Chúa; các người nói phải, vì ta thật vậy. Vậy, nếu ta là Chúa là Thầy, mà đã rửa chân cho các người, thì các người cũng nên rửa chân lẫn cho nhau. Vì ta đã làm gương cho các người, để các người cũng làm như ta đã làm cho các người. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, đây tớ chẳng lớn hơn chủ mình, sứ giả cũng chẳng lớn hơn kẻ sai mình. Ví bằng các người biết những sự này, thì có phước, miễn là các người làm theo.

Chúng ta hãy xem câu 8 chép: Phi-e-rơ thưa rằng: Chúa sẽ chẳng rửa chân tôi bao giờ! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Nếu ta không rửa cho người, người chẳng có phần chi với ta hết.

Chữ **phần** mà Đức Chúa Jê-sus đã phán đây tức là những sự mà Đức Chúa Cha đã ban cho và có ở trong Ngài, là Con một Đức Chúa Trời, tức là ở trong Lời Đức Chúa Trời.

Nếu người tin Chúa mà không tin cậy, không vâng giữ và không làm theo Lời Đức Chúa Trời, thì tâm trí của người ấy sẽ không được đổi mới và như vậy, người ấy sẽ không thể nào hiểu được Lời của Đức Chúa Trời và nếu người ta không hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời thì người ta không thể sở hữu được, không thể kế tự được Lời Đức Chúa Trời. Sứ đồ Phao-lô trước khi được tái sinh, ông vốn là một học viên xuất sắc của Ga-ma-li-ên, là một giáo sư nổi tiếng của dân Y-sơ-ra-ên vào thời bấy giờ, dù rất giỏi về luật pháp của Môi-se, nhưng Phao-lô (tên cũ là Sau-lơ) đã không hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và bởi cố đó mà ông (Sau-lơ) đã chống phá Hội-thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ, mà không biết rằng, ông (Sau-lơ) đã chống lại Đấng Messiah, là Đấng mà ông và dân Y-sơ-ra-ên đã trông mong.

Công vụ các sứ đồ 26:1-18: Bấy giờ vua A-c-ríp-ba biểu Phao-lô rằng: Người được phép nói để chữa mình. Phao-lô bèn giơ tay ra, chữa cho mình như vậy: Tâu vua A-c-ríp-ba, tôi lấy làm may mà hôm nay được gỡ mình tôi trước mặt vua về mọi điều người Giu-đa kiện tôi, nhất là vì vua đã rõ mọi thói tục người Giu-đa, và cũng biết sự cãi lầy của họ. Vậy, xin vua hãy nhịn nhục mà nghe tôi. Cách ăn nết ở của tôi từ lúc tuổi trẻ, nơi giữa bốn quốc tôi và tại thành Giê-ru-sa-lem, thì mọi người Giu-đa đều biết cả. Ví bằng họ muốn làm chứng về việc này, thì biết từ lâu ngày rồi, tôi là người Pha-ri-si, theo phe đó, rất là nghiêm hơn trong đạo chúng tôi. Hiện nay tôi bị đoán xét, vì trông cậy lời Đức Chúa Trời đã hứa cùng tổ phụ chúng tôi, lại mười hai chi phái chúng tôi, lấy lòng sốt sắng thờ phượng Đức Chúa Trời, cả đêm và ngày, mà trông đợi lời hứa ấy được trọn. Muôn tâu, thật là vì sự trông cậy đó mà tôi bị người Giu-đa kiện cáo. Ủa nào! các ông há lại ngờ chẳng có thể tin được rằng Đức Chúa Trời khiến những kẻ chết sống lại sao? Thật, chính mình tôi đã tin rằng nên dùng đủ mọi cách thế mà chống lại danh Jê-sus ở Na-xa-rét. Thật tôi đã làm sự này tại thành Giê-ru-sa-lem: sau khi đã chịu quyền của các thầy tế lễ cả, thì tôi bỏ tù nhiều người thánh; và lúc họ giết các người đó, tôi cũng đồng một ý. Vả lại, tôi thường trẩy đi từ nhà hội này đến nhà hội kia, hà hiếp họ, để bắt họ phải nói phạm thượng, tôi lại nổi giận quá bới bắt họ cho đến các thành ngoại quốc. Ấy vậy, tôi lên thành Đa-mách có trọn quyền và phép bởi các thầy tế lễ cả, đang đi dọc đường, muôn tâu, lúc giữa trưa, tôi thấy có ánh sáng từ trên trời giáng xuống, chói lói hơn mặt trời, sáng lòa chung quanh tôi và kẻ cùng đi. Chúng tôi thấy đều té xuống đất, và tôi nghe tiếng phán cùng tôi bằng tiếng Hê-bơ-rơ rằng: Hỡi Sau-lơ, Sau-lơ, sao người bắt-bớ ta? người đá đến ghim

nhọn thì là khó chịu cho người vậy. Tôi thưa: Lạy Chúa, Chúa là ai? Chúa đáp rằng: Ta là Jêsus mà người đang bắt bớ. Song hãy chờ đây, và đứng lên, vì ta đã hiện ra cho người để lập người làm chức việc và làm chứng về những việc người đã thấy, cùng những việc ta sẽ hiện đến mách cho người. Ta sẽ bảo hộ người khỏi dân này và dân ngoại là nơi ta sai người đến, đừng mở mắt họ, hầu cho họ từ tối tăm mà qua sáng láng, từ quyền lực của quỷ Sa-tan mà đến Đức Chúa Trời, và cho họ bởi đức tin nơi ta được sự tha tội, cùng phần gia tài với các thánh đồ.

Đức Chúa Jêsus Christ đã khiến cho Sau-lô (tức là Phao-lô) được thấy Ngài và nhờ sự vinh hiển chói sáng của Đấng Christ mà ông được trở nên một thánh đồ và ông đã đổi tên mình từ Sau-lô thành Phao-lô, từ một kẻ ưa thích *phán xét* kẻ khác (ý nghĩa của chữ Sau-lô) mà hạ mình xuống làm một người *nhỏ bé* (ý nghĩa của chữ Phao-lô) và trở nên một tôi tớ trung thành của Đức Chúa Jêsus Christ. Thánh đồ Phao-lô đã cầu nguyện cho hết thấy những người tin Chúa và mong cho mọi người được **đổi mới tâm trí** mình và **được mở con mắt của lòng** (tâm trí) **để thấy được những sự cần phải thấy mà nhận biết Đức Chúa Trời cùng thấy được sự vinh hiển của Đức Chúa Jêsus Christ:**

Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thế nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Rô-ma 12:1-8: Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thế nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tâm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. Và, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng Christ, và hết thấy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau. Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 2 trên như sau: **And be not conformed to this world: but be ye transformed by the renewing of your mind, that ye may prove what is that good, and acceptable, and perfect, will of God.**

Có nghĩa là: *Đừng làm theo (tuân theo, y theo, chiều theo) thế gian này: nhưng anh em hãy biến đổi bởi sự làm nên mới tâm trí của anh em, để nhờ đó mà anh em có thể chứng minh được những sự tốt lành, đẹp lòng và hoàn hảo cùng ý muốn của Đức Chúa Trời.*

Đức Chúa Jêsus Christ là cái cửa của thiên và Lời của Đức Chúa Jêsus Christ là con đường của sự cứu rỗi, nhưng không phải hết những người muốn được cứu rỗi thì sẽ vào được cái cửa đó và được đi trên con đường đó, mà chỉ những người nào hạ mình xuống trước quyền phép của Lời của Đức Chúa Trời và trước Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì mới vào được cửa đó và được đi trên con đường đó mà thôi.

Giăng 10:9: Ta là cái cửa: nếu ai bởi ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ.

Giăng 14:6: Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha.

Ê-sai 35:4-10: Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây này, Đức Chúa Trời các người sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến

và cứu các người! Bây giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rộng tai. Bây giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau. Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.

Tự mỗi người tin Chúa sẽ không thể lấy những sự mình có để thắng được cái tội của bản ngã xác thịt mình, nhưng điều chi loài người không làm được thì Đức Chúa Trời làm được, vậy hãy hạ mình xuống dưới tay quyền phép của Đức Chúa Trời và trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà trình dâng mọi điều lo lắng của mình lên cho Đức Chúa Trời và cầu xin Ngài giúp đỡ, thì Ngài sẽ làm thành điều đó cho chúng ta.

Giăng 14:13-15: Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta.

1 Phi-e-rơ 5:6-11: Vậy, hãy hạ mình xuống dưới tay quyền phép của Đức Chúa Trời, hầu cho đến kỳ thuận hiệp Ngài nhắc anh em lên; lại hãy trao mọi điều lo lắng mình cho Ngài, vì Ngài hay săn sóc anh em. Hãy tiết độ và tỉnh thức: kẻ thù nghịch anh em là ma quỷ, như sư tử rống, đi rình mò chung quanh anh em, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được. Hãy đứng vững trong đức tin mà chống cự nó, vì biết rằng anh em mình ở rải khắp thế gian, cũng đồng chịu hoạn nạn như mình. Đức Chúa Trời ban mọi ơn đã gọi anh em đến sự vinh hiển đời đời của Ngài trong Đấng Christ, thì sau khi anh em tạm chịu khổ, chính Ngài sẽ làm cho anh em trọn vẹn, vững vàng, và thêm sức cho. Nguyên xin quyền phép về nơi Ngài, đời đời vô cùng! A-men.